

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc trợ cấp mai táng phí cho các đối tượng trực tiếp tham gia  
kháng chiến chống Mỹ cứu nước theo quy định tại Quyết định  
số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 191/2005/TTLT/BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 07/12/2005 của Bộ Quốc phòng - Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 15/TTr-SLĐTBXH ngày 15/02/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Trợ cấp mai táng phí cho các đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước theo quy định tại Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ, với tổng số tiền **74.500.000 đồng** (Bảy mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng) từ nguồn kinh phí đảm bảo xã hội năm 2023 đã cân đối cho ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

*(Có danh sách các đối tượng và mức trợ cấp cụ thể kèm theo).*

**Điều 2.** Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm phối hợp với UBND huyện An Lão, huyện Phù Mỹ, thị xã Hoài Nhơn và các cơ quan liên quan chi trả chế độ trợ cấp cho đối tượng nêu tại Điều 1 và thực hiện thanh quyết toán kinh phí nêu trên theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện An Lão, huyện Phù Mỹ, thị xã Hoài Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, PCT Lâm Hải Giang;
- PVP VX;
- Lưu: VT, K20.

*Su*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lâm Hải Giang**

**DANH SÁCH CÁC ĐỐI TƯỢNG HƯỞNG CHẾ ĐỘ MAI TÁNG PHÍ**  
**Theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ**

(Kèm theo Quyết định số            /QĐ-UBND ngày    tháng    02 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

| Số TT | Họ và tên đối tượng | Năm sinh | Quê quán                                            | Nơi đăng ký thường trú                              | Ngày tháng năm từ trần | Họ và tên thân nhân | Năm sinh | Quan hệ | Chỗ ở hiện nay                                      | Mức hưởng trợ cấp (đồng) |
|-------|---------------------|----------|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|------------------------|---------------------|----------|---------|-----------------------------------------------------|--------------------------|
| 1     | 2                   | 3        | 4                                                   | 5                                                   | 6                      | 7                   | 8        | 9       | 10                                                  | 11                       |
| 1     | Tô Hữu Chí          | 1933     | phường Hoài Hương, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định | phường Hoài Hương, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định | 17/11/2022             | Tô Văn Nam          | 1973     | Con     | phường Hoài Hương, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định | 14.900.000               |
| 2     | Võ Thị Niêm         | 1944     | phường Hoài Hương, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định | phường Hoài Hương, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định | 02/11/2022             | Nguyễn Tuấn Thành   | 1974     | Con     | phường Hoài Hương, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định | 14.900.000               |
| 3     | Võ Thị Lắm          | 1956     | xã Hoài Mỹ, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định        | xã Hoài Mỹ, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định        | 10/11/2022             | Phan Đình Cơ        | 1997     | Con     | xã Hoài Mỹ, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định        | 14.900.000               |
| 4     | Hà Thị Quý          | 1952     | xã An Hòa, huyện An Lão, tỉnh Bình Định             | xã An Hòa, huyện An Lão, tỉnh Bình Định             | 23/12/2022             | Hà Minh Tánh        | 1990     | Con     | xã An Hòa, huyện An Lão, tỉnh Bình Định             | 14.900.000               |
| 5     | Đặng Thị Lệ         | 1952     | xã Mỹ Thọ, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định             | xã Mỹ Thọ, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định             | 25/05/2022             | Nguyễn Bích Ngà     | 1944     | Con     | xã Mỹ Chánh Tây, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định       | 14.900.000               |
|       | <b>Tổng Cộng</b>    |          |                                                     |                                                     |                        |                     |          |         |                                                     | <b>74.500.000</b>        |

